

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-PT

Ngày 13-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Văn Nhậm

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Quốc Khánh.

Ông Nguyễn Thiện Tâm.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà:** Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 118/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Bảo D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 06-10-2021 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**Nguyễn Bảo D.** Sinh ngày 10-12-2000, tại An Giang. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký thường trú: xã P, huyện P, tỉnh An Giang. Tạm trú: phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Bảo L, sinh năm 1978 và bà Châu Thị Kim H, sinh năm 1984. Có vợ tên Lê Mai C, sinh năm 2003 (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 người con, sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân chưa bị xử phạt hành chính, chưa có án tích. Bị bắt tạm giữ ngày 29-5-2021 và tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa. (có mặt)

*Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:*

**- Bị cáo:** Danh Tuấn M. Tên gọi khác: Minh. Sinh năm 1999, tại Kiên Giang. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Kiên Giang. Tạm trú: Khu phố B 4, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Làm thuê.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Vũ Xuân Q, sinh năm 1986. Nơi đăng ký thường trú: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ tạm trú: Khu phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bảo D và Danh Tuấn M là bạn bè quen biết cùng tạm trú tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khoảng tháng 5 năm 2021, D được một đối tượng tên Hưng (không rõ nhân thân) thuê chạy xe mô tô do người khác chiếm đoạt từ tỉnh Bình Dương về Long An để tiêu thụ, tiền công mỗi chuyến là 800.000 đồng. M được một đối tượng tên Mộc Hóa (không rõ nhân thân) thuê chạy xe mô tô theo D để chở D về sau khi D đi giao xe, tiền công mỗi chuyến là 400.000 đồng. Khoảng hơn 06 giờ ngày 29-5-2021, Thái (không rõ nhân thân) xưng là bạn của Hưng gọi điện thoại kêu D đi nhận xe để đem đi tiêu thụ. D đi từ phòng trọ ra Công viên nước ở Khu hành chính thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương được một người thanh niên lạ mặt chở đến khu vực vòng xoay 2 tháng 9, thành phố Dĩ An. Tại đây D nhận 01 xe mô tô biển số 47E1 – 442.96 nhãn hiệu Honda, số loại Winer X và số tiền 200.000 đồng từ một người lạ mặt (xe mô tô này của anh Vũ Xuân Q bị mất trộm tại khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương). Thái điện thoại kêu D đem xe về cầu Mộc Hóa ở thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An giao cho người khác, D biết xe mô tô này do người khác phạm tội mà có. Hơn 06 giờ cùng ngày, Mộc Hóa điện thoại kêu M đi theo D để chở D về, M cũng biết xe mà D đi giao là xe do người khác phạm tội mà có. Sau đó, M điện thoại hẹn gặp D tại khu vực cầu Đức Hòa ở huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi cả hai vừa qua cầu Đức Hòa thì xe mô tô hiệu Vairio biển số 68D1 - 668.88 của M điều khiển bị hư, D điều khiển xe mô tô biển số 47E1 - 442.96 đẩy xe mô tô của M đến tiệm sửa xe của anh Đào Văn Thuận ở ấp 2, xã Tân Long, huyện Thủ Thừa để sửa. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày xe sửa xong, D và M tiếp tục điều khiển xe đi theo Quốc lộ N2 hướng về huyện Thạnh Hóa. Khi đến ấp 1, xã Tân Long thì bị lực lượng công an xã Tân Long và người dân phát hiện nên chặn xe lại. M dừng xe, còn D bỏ chạy về hướng huyện Thạnh Hóa khoảng 2km thì bỏ xe chạy bộ, sau đó bị lực lượng công an và người dân bắt giữ.

Quá trình điều tra D và M còn khai nhận: Khoảng 20 giờ, ngày 27-5-2021, D đang ở phòng trọ thì Thái điện thoại kêu D chạy xe đi tiêu thụ. D đến khu vực Công viên nước thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương được một người thanh niên lạ mặt chở đến khu vực vòng xoay 2 tháng 9 thành phố Dĩ An. Tại đây, D nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exiter 150, không rõ biển số cùng 200.000 đồng. Thái kêu D điều khiển mô tô nói trên về cầu Mộc Hóa, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An giao cho người khác rồi có người chở về. Cùng thời gian này, Mộc Hóa điện thoại kêu M đi chở D về và M biết D đi giao xe do người khác phạm tội mà có, M điện thoại cho D và hẹn gặp D tại cầu Đức Hòa. M điều khiển xe mô tô 68D1 - 668.88 đến cầu Đức Hòa gặp D rồi cả hai đi đến khu vực cầu Mộc Hóa ở thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An. Khi qua cầu Mộc Hóa khoảng 30m, D để xe bên lề đường sau đó M chở D về tỉnh Bình Dương. Cả hai lần giao xe, D và M đều chưa nhận đủ tiền công.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm:

- Xe mô tô biển số 47E1- 442.96 nhãn hiệu Honda, loại: Winer X, màu sơn:

Đỏ, vàng đồng; số máy KC34E1180931; số khung 3715LY109978, đây là tài sản của anh Vũ Xuân Q bị mất trộm tại thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Xe mô tô 68D1- 668.88, nhãn hiệu: Honda, số loại Vairio, số máy: KF 11E1464289, số khung: MH1KF115GK463877 và giấy chứng nhận đăng ký xe.

- Điện thoại di động Nokia 1280, màu tím, số IMEI: 355352045805781 của Danh Tuấn M. Riêng điện thoại của Nguyễn Bảo D sử dụng đã bị rút mất nên không thu hồi được.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 467/KL-HĐĐG ngày 01-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Xe mô tô biển số 47E1 – 442.96 của anh Q trị giá tại thời điểm ngày 29-5-2021 là 41.481.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 38/2021/HS-ST ngày 06-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bảo D, Danh Tuấn M phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 29-5-2021.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Danh Tuấn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 29-5-2021.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về thời hạn tạm giam, vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 18/10/2021, bị cáo Nguyễn Bảo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Bảo D thừa nhận thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng, không oan. Bị cáo Nguyễn Bảo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:*

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm. Đối chiếu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan.

Ngày 29-5-2021, Nguyễn Bảo D cùng Danh Tuấn M được đối tượng tên Thái và Mộc Hóa không rõ nhân thân thuê đem xe mô tô do người khác chiếm đoạt từ tỉnh Bình Dương về Long An tiêu thụ. D và M biết rõ tài sản đó là do người khác phạm tội

mà có nhưng vẫn đồng ý thực hiện với mục đích là lấy tiền công. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi D và M chạy xe đến khu vực ấp 1, xã Tân Long, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An thì bị phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, D và M còn khai nhận ngày 27-5-2021, D và M đã đem 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exiter 150, không rõ biển số từ tỉnh Bình Dương về khu vực cầu Mộc Hóa, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tiêu thụ.

Các bị cáo là người có năng lực hành vi và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại trật tự công cộng, gây khó khăn cho công tác điều tra và tạo điều kiện để người khác phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh theo pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” xét tính chất mức độ cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D, M phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo D, M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai báo lần phạm tội trước đó; bị cáo D có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ vừa sinh con nhỏ là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi vụ án xét xử bị cáo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Qua nghiên cứu những chứng cứ có tại hồ sơ nhận thấy cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ vừa sinh con nhỏ, tự nguyện khai báo lần phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất mức độ, tương xứng với hành vi phạm tội, thể hiện được tính giáo dục và nghiêm minh của pháp luật, bị cáo kháng cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ xem xét chấp nhận.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào ngày 29-5-2021, Nguyễn Bảo D cùng Danh Tuấn M được đối tượng tên Thái và Mộc Hóa không rõ nhân thân thuê đem xe mô tô do người khác chiếm đoạt từ tỉnh Bình Dương về Long An tiêu thụ. D và M biết rõ tài sản đó là do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý thực hiện với mục đích là lấy tiền công. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi D và M chạy xe đến khu vực ấp 1, xã Tân Long, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng là xe mô tô biển kiểm soát 47E1- 442.96. Các bị cáo D, M không hứa hẹn trước với các đối tượng trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản do đó các bị cáo D, M đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngoài ra, D và M còn khai nhận ngày 27-5-2021, D và M đã đem 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exiter 150, không rõ biển số từ tỉnh Bình Dương về khu vực cầu Mộc Hóa, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tiêu thụ theo yêu cầu của tên Thái và Mộc Hóa. Hai lần đem xe đi tiêu thụ bị cáo D đã nhận tiền công là 400.000 đồng, bị cáo M chưa nhận tiền công.

[3] Các bị cáo Nguyễn Bảo D, Danh Tuấn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm hại trật tự công cộng, gây khó khăn cho công tác điều tra và tạo điều kiện để người khác phạm tội nên án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai. Án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Danh Tuấn M và bị cáo Nguyễn Bảo D mỗi bị cáo 1 năm 6 tháng tù. Bị cáo M không kháng cáo, bị cáo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo D: Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú lần phạm tội trước đó, hoàn cảnh gia đình bị cáo D có vợ sinh con nhỏ được quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 và áp dụng tình tiết gia đình bị cáo có khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Bảo D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo D; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 06-10-2021 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 29-5-2021.

Căn cứ Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Bảo D 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (13/01/2022) để bảo đảm thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Bảo D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Nhậm**